

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 19 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Thẩm phán: Ông Nguyễn Lê Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Bá

Bà Dương Thị Lệ

Ông Trần Ngọc Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hà Phan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh D, sinh ngày 18/3/1993, Tên gọi khác: Bé Nhỏ. Nơi sinh: Tỉnh Tiền Giang; Số CCCD: 082093014985; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số N H, khu phố, phường, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha tên Nguyễn Văn Đ, mẹ tên Trần Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Nhân thân:

+ Ngày 06/12/2006, bị Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng theo Quyết định số 158/QĐ-UB-NC. Chấp hành xong ngày 30/4/2008.

+ Ngày 05/11/2008, bị Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng theo Quyết định số 525/QĐ-UB. Chấp hành xong ngày 07/11/2010.

+ Ngày 04/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 49/2013/HSST. Chấp hành xong ngày 14/12/2016. Đã xóa án tích.

+ Ngày 03/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 14/2014/HSST. Chấp hành xong ngày 14/12/2016, thi hành án dân sự vào ngày 01/12/2014. Đã xóa án tích.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 14/6/2021, bị Ủy ban nhân dân thị xã Gò Công ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số 28/2021/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 01/11/2022. Bị cáo Nguyễn Minh D bị bắt tạm giữ ngày 12/5/2024 chuyển tạm giam 15/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Dững:* Luật sư Nguyễn Văn V - Văn phòng Luật sư Đại Việt, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang

Địa chỉ: Số ấp , xã Đ T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

** Bị hại:*

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981 (Đã chết)

Địa chỉ: Số 00 N H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. Phan Văn X, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số A N H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

** Đại diện bị hại Nguyễn Minh T:*

1. Trần Văn D, sinh năm 1956.

2. Lê Thị Kim A, sinh năm 1954.

3. Trần Lê Nhơn G, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Số 00 N H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Minh L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 0 N T H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Luật sư V, ông X, bà A và chị G có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh D có nhà ở kế bên nhà Trần Văn T, sinh năm 1981, cư trú: Số 00, đường N H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Vào tối ngày 11/5/2024, Nguyễn Minh D nghe Trần Văn T cùng người nhà nói xấu D, nên D bực tức và nảy sinh ý định giết cả nhà của T.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/5/2024, khi thấy T điều khiển xe mô tô đi khỏi nhà, D đã chuẩn bị hai con dao (01 con dao cán nhựa màu vàng và 01 con dao cán nhựa màu đen) ngồi trước cửa nhà của D chờ T. Khoảng 30 phút sau T quay về dừng xe trước cửa nhà T, D hai tay cầm hai con dao chạy ra từ sau dùng tay trái (D thuận tay trái) đâm vào cổ của T nhiều nhất làm gãy cán dao nhựa màu vàng, D ném dao xuống đất, T bỏ chạy vào nhà ông Phan Văn X, sinh năm 1959 gần đó, D chuyển con dao còn lại qua tay trái chạy theo đâm thẳng vào vùng ngực, mặt và tay của T nhiều nhất, T gục xuống đất. Lúc này, D nhìn thấy ông X đang đứng đối diện cửa nhà nên cầm dao rượt đâm X trúng vào vùng lưng và tay 02 nhất, X bỏ chạy D đuổi theo đến khu vực nhà đám tang gần đó, X lấy một ghế inox đỡ và chống trả lại D nên D cầm dao bỏ đi. Trần Văn T được người nhà đưa đến Bệnh viện khu vực Gò Công cấp cứu thì tử vong, ông X bị thương tích là 02%.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 15 giờ 20 phút ngày 12/5/2024 ghi nhận:

Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại Khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang có các hướng được xác định như sau:

- Hướng bắc, hướng nam là đường bê tông rộng trung bình 3m theo hướng bắc nam.

- Hướng Đông, hướng tây tiếp giáp với khu vực dân cư.

Trung tâm hiện trường nằm trên hẻm 16, đường bê tông rộng trung bình 3m, chạy hướng bắc nam. Tại lề hướng tây hẻm 16 cặp sát hàng rào trước nhà số 100 (do bà Lê Thị Kim A là chủ nhà) có một xe mô tô biển số 63B6-283.76 đang dựng chống bên, đầu xe quay về hướng nam, đuôi xe quay hướng bắc, cách vị trí tiếp giáp giữa hai cột hàng rào của nhà số 70 và nhà số 100 về hướng tây bắc 60cm. Kiểm tra trên ba ga xe và trên nhựa dằn áo xe bên dưới ba ga phát hiện vùng vết màu đỏ nghi máu, khô mới KT(20x13)cm. Bên dưới xe mô tô hai bánh này và xung quanh xe trên đường bê tông phát hiện vùng màu đỏ nghi máu không liên tục dạng nhỏ giọt trên diện rộng (3,3x1,2)m đã khô mới, vết lớn nhất KT(6x5)cm, ký hiệu M1. Trong vùng vết M1 này phát hiện con dao kim loại cán nhựa màu vàng bị cong vênh sang một bên tạo thành hình cung dài 20,5cm; phần lưỡi dao nhọn dài 11,5cm; rộng 2cm; đầu mũi nhọn bị cong vênh, cán nhựa có chữ “KIWI”; lưỡi dao dính vết màu đỏ khô mới nghi máu, dao cách hàng rào nhà số 100 về hướng tây 0,92m; cách vị trí tiếp giáp giữa hai cột hàng rào của nhà số 70 và nhà số 100 về hướng tây bắc 1,5m (số 1).

Từ vị trí con dao (1) đi về hướng nam 10,5m. Phát hiện vùng vết màu đỏ nghi máu dạng vũng quệt, nhỏ giọt, phun tia, đã khô mới dính trên đường hẻm liên tục đến hành lang trước nhà số 49, diện rộng (4x3,4)m ký hiệu M2; vết lớn nhất (65x45)cm; nhỏ nhất 0,5cm. Trong vùng vết M2 phát hiện trên nền gạch

hàng lang trước nhà số 49 (2) một nón vải màu đen, vành nón tròn 26cm, sâu 18cm, cách cửa nhà số 49 về hướng đông 50cm, cách tường gạch về hướng bắc 30cm, trên nón có chữ “PUMA” màu đỏ, nón dính vết màu nâu đỏ còn mới nghi máu (số 3). Tại hướng nam vùng M2 trên thùng nhựa đỏ cạnh hàng rào nhà số 49 phát hiện một áo thun ngắn tay màu trắng dính vết màu nâu đỏ khô nghi máu, trên vạt sau áo trong vùng vết màu nâu đỏ có một vết rách KT(2x0,1)cm; cách đường nối vai 2cm; cách nách áo 4,5cm; cách nón vải đen (3) 2,5m về hướng đông bắc (số 4).

Từ vùng vết M2 về hướng nam 16m trên đường bê tông có một ghế kim loại màu trắng mặt tròn 28cm trên mặt ghế và chân ghế dính vết màu đỏ đã khô nghi máu (4).

* Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 158-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 12/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Trần Văn T:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm.

+ Vết thương gò má trái. Vết thương từ góc hàm phải đến cổ phải.

+ Vết thương vùng cổ bên phải. Vết thương ở 1/3 giữa xương đòn trái.

+ Vết thương 1/3 bên ngoài cánh tay phải.

+ Vết thương ngực trái khoang liên sườn 2, 3.

+ Vết thương 1/3 giữa trước cánh tay phải.

+ Đứt 2/3 khâu kín quai động mạch chủ.

+ Đứt bán phần động mạch phổi phải.

+ Rách thùy trên phổi phải. Rách tĩnh mạch cảnh trong bên trái.

+ Đứt tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái. Tụ máu dưới da cổ trái.

+ Tụ máu dưới da vùng xương đòn bên trái.

+ Tụ máu dưới da ngực trái khoang liên sườn 2, 3.

+ Đứt cơ gian sườn 2, 3 bên trái.

+ Cắt xương ức: tụ máu mặt sau xương ức đoạn 1/3 trên.

+ Tụ máu trung thất trước.

+ Khoang màng phổi trái khoảng 1500ml máu đỏ sậm lẫn máu cục.

+ Xếp toàn bộ phổi trái, xẻ nhu mô phổi trái khô.

+ Rách bao màng tim.

+ Mở bao màng tim: có khoảng 500ml máu loãng lẫn máu cục trong bao màng tim.

+ Xẻ buồng tim phải và trái rộng. Phổi phải căng phồng.

+ Khoang màng phổi phải khoảng 300ml máu đỏ sậm.

+ Xẻ nhu mô phổi phải có máu đỏ sẫm. Ổ bụng sạch.

- Kết quả xét nghiệm: nồng độ Alcool (còn) trong máu tử thi Trần Văn T: 3.6mmol/L (16.5888mg/dl).

2. Kết luận:

- Nguyên nhân tử vong tử thi Trần Văn T: đa vết thương. Mất máu cấp do vết thương thấu ngực gây đứt quai động mạch chủ. Động mạch phổi. Rách phổi. Đứt tĩnh mạch cảnh trong và tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ Alcool (còn) trong máu tử thi Trần Văn T: 3.6mmol/L (16.5888mg/dl).

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 174-2024/KLTTCT-TTPY ngày 28/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với Phan Văn X:

1. Các kết quả chính: kết quả khám giám định.

- Sẹo vết thương bả vai phải.

- Sẹo vết thương ở 1/3 giữa ngoài cánh tay phải.

2. Kết luận:

- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Văn X là: 02% (theo phương pháp cộng tại Thông tư).

Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích: thương tích Phan Văn X do vật sắc nhọn gây nên.

- Phân tích tỉ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Sẹo vết thương bả vai phải tỉ lệ: 1%.

+ Sẹo vết thương ở 1/3 giữa ngoài cánh tay phải tỉ lệ: 1%.

* Bản kết luận giám định số 3050/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Trên các mẫu gửi giám định đều có dính máu người. Phân tích ADN từ các mẫu máu này được cùng một kiểu gen nam giới và trùng với kiểu gen của nạn nhân Trần Văn T.

- Trên cán dao mẫu ký hiệu M5 có ADN của Nguyễn Minh D;

- Không phát hiện ADN Phan Văn X trên các mẫu gửi giám định.

* Bản kết luận giám định số 626/KL-KTHS ngày 23/5/2024 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định.

- Đặc điểm đối tượng: tóc đen ngắn, không mặc áo, quần dạng jean lửng ngang gối, đi chân trần.

- Đặc điểm vật (hung khí) đối tượng sử dụng: Vật dạng dao có phần cán để cầm, phần đầu dẹt phản quang với ánh sáng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Minh D thành khẩn khai báo, đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, kết quả giám định pháp y về tử thi, kết quả khám nghiệm hiện trường và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có tình tiết tăng nặng cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án này gồm:

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường:

+ 01 file dữ liệu video mp4, dung lượng 18.6mb, thời lượng 03 phút 26 giây được chép vào đĩa DVD.

+ 01 con dao dài 21cm có cán phần cán dao dài 11cm, bọc nhựa màu đen, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, nơi rộng nhất là 3,6cm; mũi nhọn (tại biên bản nhận dạng ngày 16/5/2024, Dững xác định con dao D dùng đâm chết Trần Văn T vào ngày 12/5/2024).

+ 01 con dao kim loại cán nhựa màu vàng bị cong vênh sang một bên tạo thành hình cung dài 20,5cm, cán dao có chữ “KIWI”; phần lưỡi dao nhọn dài 11,5cm, rộng 2cm; đầu mũi dao bị cong vênh (tại biên bản nhận dạng ngày 16/5/2024, D xác định con dao thu giữ tại hiện trường chính là con dao D dùng đâm chết Trần Văn T vào ngày 12/5/2024).

+ Các mẫu máu còn lại sau giám định thu khi khám nghiệm hiện trường.

+ 01 nón vải màu đen vành nón tròn 26cm, sâu 18cm, trên nón có chữ “PUMA” màu đỏ.

+ 01 cái áo vải thun ngắn tay màu trắng.

+ 01 cái ghế kim loại màu trắng, mặt tròn 28cm, cao 50cm.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện gia đình bị hại Trần Văn T là chị Trần Lê Nhơn G, sinh năm 1983, cư trú: Số 00 N H, khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh D bồi thường chi phí viện phí 900.000 đồng, mai táng phí là 88.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng, cấp dưỡng cha mẹ của bị hại Trần Văn T số tiền 720.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền 834.900.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường.

- Ông Phan Văn X không yêu cầu Nguyễn Minh D bồi thường.

* Tại bản Cáo trạng số Số: 45/CT-VKSTG-P2 ngày 29 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Minh D về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện bị hại Nguyễn Văn T giữ yêu cầu bồi thường chi phí viện phí 900.000 đồng, mai táng phí là 88.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng, yêu cầu cấp dưỡng cho cha mẹ anh T theo quy định. Bị cáo đồng ý bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo phạm tội cố ý, ý thức rõ ràng, có nhân thân xấu, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc; chỉ xem xét bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội giết người, xử phạt tù chung thân; xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại theo quy định.

Luật sư thống nhất theo cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội giết người, xem xét bị cáo thành khẩn hối lỗi, ghi nhận về trách nhiệm dân sự. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

[2]- Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của bị cáo D, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, lời thừa nhận tại phiên tòa của các bị cáo; có cơ sở xác định vào ngày 12/5/2024 tại khu phố , phường , thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang bị cáo D có hành vi dùng 02 con dao sắc nhọn đâm nhiều cái vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại T làm anh T tử vong, sau đó tiếp tục đâm 02 cái vào lưng và tay ông X, khi ông X bỏ chạy bị cáo D tiếp tục rượt đuổi để cố ý đâm tiếp vào cơ thể ông X, mặc dù thương tích của ông X là 02% nhưng hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện giết người đến cùng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang

truy tố bị cáo về tội “Giết người” có tính chất côn đồ và giết 02 người theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ Luật hình sự là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

[3]- Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, cố ý giết người đến cùng, mặc dù không có mâu thuẫn gì với anh T và ông X, khi nghe người khác nói xấu về mình thì vẫn còn có nhiều giải pháp giải quyết hài hoà trong cuộc sống nhưng bị cáo có ý thức chủ quan từ trước đó và vào ngày 12/5/2024 chuẩn bị hung khí từ trước đợi tiếp xúc để giết chết bị hại, hậu quả đã xảy ra là gây ra cái chết của anh T, riêng ông X không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo có ý thức xem thường, bất chấp pháp luật và tính mạng của con người, cố ý giết hai người và đặc biệt côn đồ. Hậu quả do bị cáo gây ra rất to lớn, ảnh hưởng về tinh thần, gây đau thương mất mát lâu dài cho gia đình anh T, gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng về an ninh trật tự và dư luận xã hội; bị cáo từ nhỏ đã nhiều lần áp dụng biện pháp giáo dỡng, khi đủ tuổi trưởng thành tiếp tục có nhiều hành vi phạm tội, là đối tượng nghiện ma tuý, đã được áp dụng biện pháp giáo dục nhiều lần nhưng vẫn không cải tạo được bị cáo; bị cáo không có ý thức khắc phục hậu quả cho bị hại là không thể hiện sự ăn năn hối lỗi, không bù đắp một phần về tinh thần cho gia đình anh T, cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, áp dụng hình phạt tù không có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, sẽ tiếp tục gây ra nguy hiểm cho xã hội, không có khả năng và biện pháp để giáo dục cải tạo bị cáo; hành vi của bị cáo là rõ ràng, phát hiện kịp thời đúng người đúng tội. Từ đó, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc và tương xứng, cách ly vĩnh viễn bị cáo ra khỏi xã hội, cũng nhằm tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm, ổn định trật tự xã hội.

[4]- Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý và có nghĩa vụ bồi thường cho gia đình anh Thắng số tiền 98.900.000 đồng. Có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông D và bà A là cha mẹ của anh T theo quy định.

[5]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tiền Giang, Hội đồng xét xử xem xét.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh D phạm tội “Giết người”.
2. Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh D tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 591, 357 Bộ luật Dân sự.

3.1- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D có nghĩa vụ bồi thường số tiền 98.900.000 đồng cho gia đình anh T. Có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông D và bà A là cha mẹ của anh T mỗi người mỗi tháng số tiền là 1.800.000 đồng cho đến khi ông D và bà A mất.

Bị cáo D phải chịu nghĩa vụ số tiền chậm trả, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3.2- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao dài 21cm có cán phần cán dao dài 11cm, bọc nhựa màu đen, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm, nơi rộng nhất là 3,6cm; mũi nhọn + 01 con dao kim loại cán nhựa màu vàng bị cong vênh sang một bên tạo thành hình cung dài 20,5cm, cán dao có chữ “KIWI”; phần lưỡi dao nhọn dài 11,5cm, rộng 2cm; đầu mũi dao bị cong vênh + Các mẫu máu còn lại sau giám định thu khi khám nghiệm hiện trường + 01 nón vải màu đen vành nón tròn 26cm, sâu 18cm, trên nón có chữ “PUMA” màu đỏ + 01 cái áo vải thun ngắn tay màu trắng + 01 cái ghế kim loại màu trắng, mặt tròn 28cm, cao 50cm.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng án phí cấp dưỡng và 4.945.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo D, bà A, chị G, ông X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; ông D, anh L và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu

